

Ngày 03/11/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
SRF: LNST 9 tháng đạt 54 tỷ đồng (+75% so với cùng kỳ)

SRF - CTCP Kỹ Nghệ Lạnh - Doanh thu thuần Q3 đạt 358 tỷ đồng, tăng 40,6% so với cùng kỳ. LNST tăng gần gấp đôi cùng kỳ năm trước, đạt mức 27 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng, SRF đạt 826 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 29%. LNST đạt 54 tỷ đồng, tăng 75% so với cùng kỳ năm 2015.

NT2: LNST 9 tháng đạt 860 tỷ đồng (+24,4% so với cùng kỳ)

NT2 - CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 - Quý 3 năm nay, Công ty đạt gần 1.510 tỷ đồng doanh thu, tăng 18,3% so với cùng kỳ. Lãi ròng hơn 164,7 tỷ đồng, gấp 2,38 lần cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng đầu năm, NT2 đạt 4.461 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm 11,2% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 860 tỷ đồng, tăng 24,4% so với cùng kỳ.

FLC: LNST 9 tháng đạt 655 tỷ đồng (+4% so với cùng kỳ)

FLC - CTCP Tập đoàn FLC – Quý 3/2016, lợi nhuận ròng FLC chỉ còn 86 tỷ đồng, giảm 64% so với quý 3/2015. Lãi ròng 9 tháng đầu năm thu về tương đương 655 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ và hoàn thành xấp xỉ 70% kế hoạch cả doanh thu và lợi nhuận.

HHS: LNST 9 tháng đạt 1.000 tỷ đồng (+17% so với cùng kỳ)

ACB - Ngân hàng TMCP Á Châu - Lãi ròng 9 tháng gần 1.000 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ nợ xấu giảm từ 1,32% xuống 1,13%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -77.46	17,959.64
	Nasdaq	↓ -48.01	5,105.57
	S&P 500	↓ -13.78	2,097.94
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -71.72	6,845.42
	DAX	↓ -155.23	10,370.93
	CAC 40	↓ -55.61	4,414.67
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -307.72	17,134.68
	Hang Seng	↓ -336.57	22,810.50
	Shanghai	↓ -19.70	3,102.73

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 03/11/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Hàng hóa Trung Quốc chiếm 29% kim ngạch nhập khẩu của cả nước

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, 9 tháng đầu năm, hàng hóa từ Trung Quốc nhập khẩu vào Việt Nam mặc dù giảm trên 2% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam, trị giá 35,93 tỷ USD (chiếm 29% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của cả nước). Chi tiết xin xem tại: <http://vinanet.vn/thuong-mai-cha/hang-hoa-nhap-khau-tu-trung-quoc-chiem-29-kim-ngach-nhap-khau-cua-ca-nuoc-654819.html>

Giá cao su thiên nhiên tăng hơn 70% so với cùng kỳ

Thị trường cao su đang có dấu hiệu phục hồi khi giá cao su thiên nhiên tăng hơn 70% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt mức 37-38 triệu đồng/tấn. Tại Đông Nam bộ, giá những loại mủ cao su tươi đang được mua vào dao động 4.500-12.000 đồng/kg, tăng 1-2,5 triệu đồng/tấn so với dịp đầu tháng 9/2016. Cụ thể, giá mủ cao su dạng nước tại Bình Phước điển biến tăng tích cực, từ 6.720 đồng/kg lên 7.040 đồng/kg và hiện là 7.400 đồng/kg đối với mủ tạp 32 độ. Chi tiết xin xem tại: <http://vinanet.vn/thuong-mai-cha/10-thang-xuat-khau-cao-su-gan-13-ty-usd-654761.html>

Ngày 03/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.018 đồng, giảm 9 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa Đồng Việt Nam (VND) và Đôla Mỹ (USD) sáng 3/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.018 đồng, giảm 9 đồng so với hôm qua. Đây là phiên giảm thứ tư liên tiếp và nhà điều hành đã điều chỉnh giảm tổng cộng 27 đồng. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.679 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.358 VND/USD. Lúc 8 giờ 15 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá đồng bạc xanh ở mức 22.285 – 22.355 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi so với hôm qua.

Sáng ngày 03/11: Giá vàng SJC ở mức 36,35 - 37,10 triệu đồng/lượng

Tại thời điểm 9 giờ 00 phút, Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết thương hiệu SJC từ 36,35 - 37,10 triệu đồng/lượng, tăng 450.000 đồng so với chốt phiên trước. Trên thị trường thế giới, giá vàng giao ngay trên thị trường châu Á giao dịch quanh ngưỡng 1.300 USD/ounce, giảm 3 USD/ounce so với phiên trước. Ở mức giá hiện tại, sau khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank, giá vàng thế giới tương đương 35,01 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn khoảng 2,09 triệu đồng/lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 02/11: Chỉ số Dow Jones giảm 0,43%, xuống 17.959,64 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones giảm 77,46 điểm (-0,43%) xuống 17.959,64 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 13,78 điểm (-0,65%) còn 2.097,94 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 48,01 điểm (-0,93%) xuống 5.105,57 điểm.

Ngày 02/11: Dầu thô giảm 2,9%, xuống 45,34 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ tư, tại thị trường New York, giá dầu ngọt nhẹ Mỹ (WTI) giảm 1,33 USD (-2,9%), xuống 45,34 USD/thùng, và có lúc rơi xuống mức thấp nhất năm tuần qua là 44,96 USD/thùng. Giá dầu Brent cũng giảm 1,28 USD/thùng (-2,7%), xuống 46,86 USD/thùng sau khi có thời điểm giảm xuống 46,46 USD/thùng, là mức thấp nhất kể từ ngày 28/9.

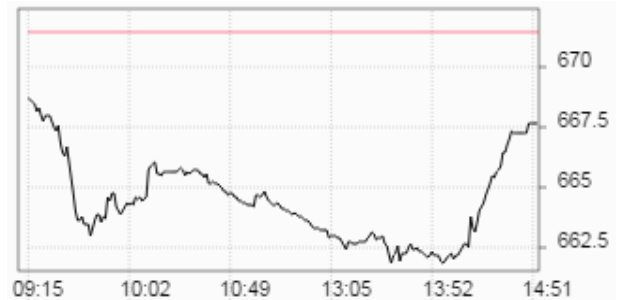
Ngày 03/11/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-3,77/-0,56%
Giá trị (điểm)	↓	667.63
Khối lượng (cp)		128,263,281
Giá trị (tỷ đồng)		2,274.81
Số cp tăng giá	↑	73
Số cp giảm giá	↓	170
Số cp đứng giá	→	71

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

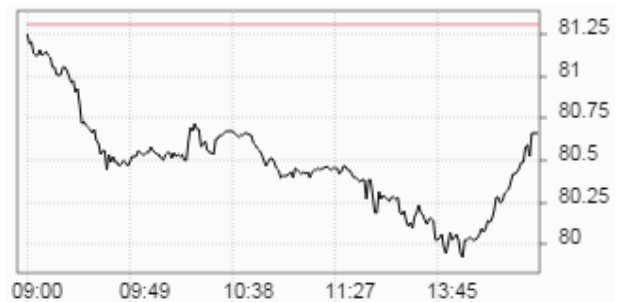


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HOT	21.5	21.5	21.5	21.5	10	↑ 7.0%
DCL	20	21	21	19.8	426,770	↑ 6.9%
BRC	9.5	10.9	10.9	9.5	3,050	↑ 6.9%
EMC	11	12	12	11	12,130	↑ 6.7%
SZL	30	31.9	32	29.9	121,850	↑ 6.7%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,65/-0,80%
Giá trị (điểm)	↓	80.66
Khối lượng (cp)		40,970,617
Giá trị (tỷ đồng)		404.62
Số cp tăng giá	↑	53
Số cp giảm giá	↓	136
Số cp đứng giá	→	190

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HLY	20.1	20.1	20.1	20.1	100	↑ 9.8%
HAT	97.3	97	97.3	88.5	76,450	↑ 9.6%
SGH	37.8	37.8	37.8	37.8	100	↑ 9.6%
HCT	11	11	11	11	100	↑ 8.9%
BDB	7.4	7.4	7.4	7.4	200	↑ 8.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	7,193,860	394,100
BÁN	5,757,970	1,436,145
MUA - BÁN	1,435,890	-1,042,045

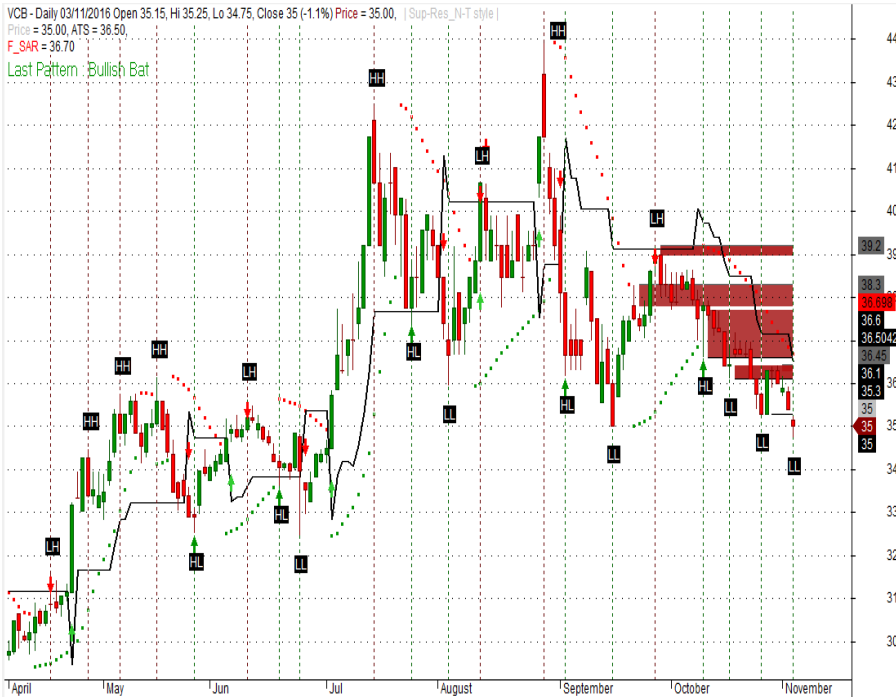
SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 03/11, khối ngoại **mua ròng** tổng cộng hơn **76,22 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **mua ròng** gần **89,64 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **bán ròng** gần **13,42 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

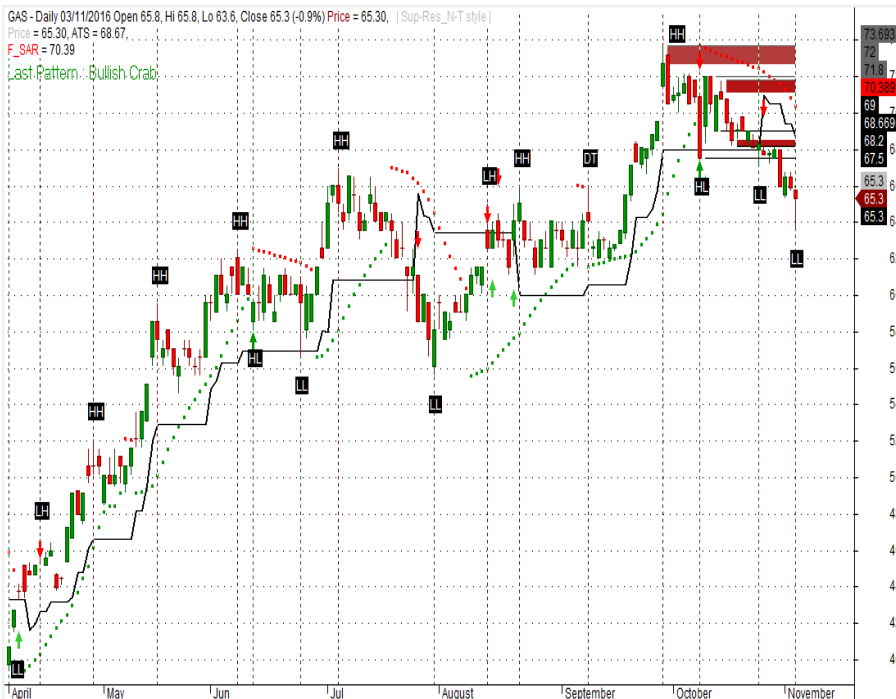
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 35.0 - 36.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 37.0 - 38.0

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 62.0 - 64.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 66.0 - 68.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 35.0 - 36.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 35.0 - 36.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 37.0 - 38.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 35.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 33.0 - 34.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	→
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	→
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 62.0 - 64.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 62.0 - 64.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 66.0 - 68.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 62.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 58.0 - 60.0.

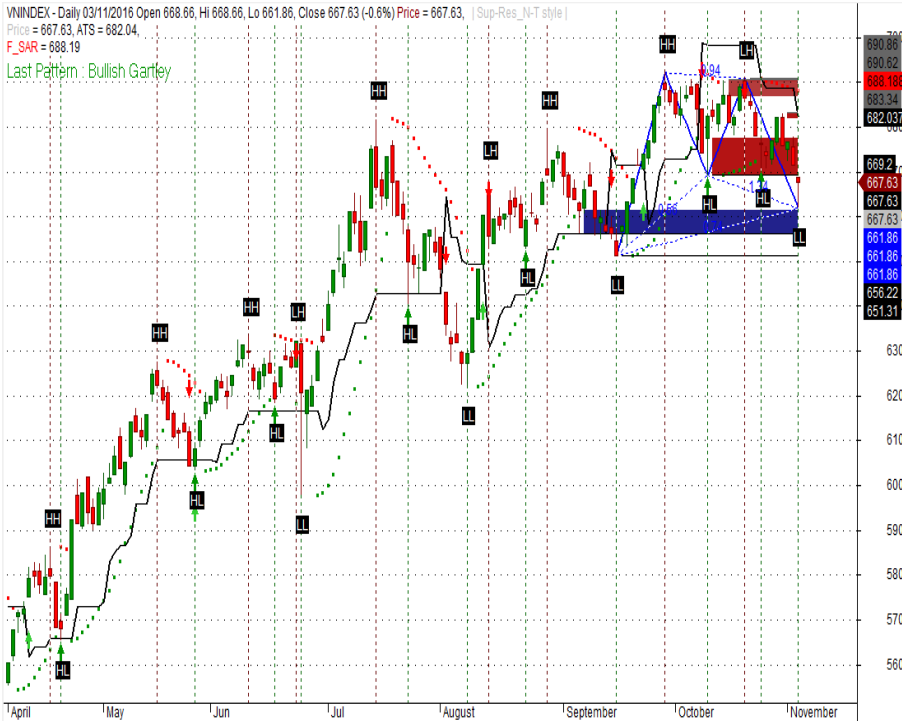
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↑
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↑
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	↑

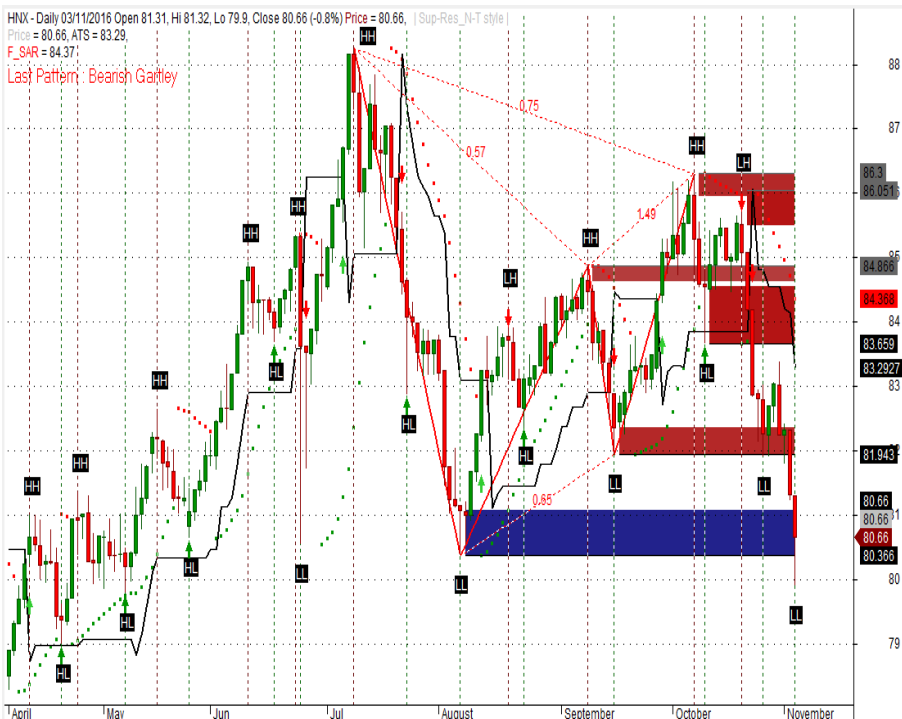
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: **665 - 670** Vùng chốt lời ngắn hạn: **675 - 680**

HNX-INDEX



Vùng mua: **80.5 - 81.0** Vùng chốt lời ngắn hạn: **81.5 - 82.0**

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 665 - 670 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 665 - 670 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 665. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 655 - 660 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 675 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↑
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↑
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 80.5 - 81.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.5 - 81.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 80.5. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 79.5 - 80.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 81.5 - 82.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

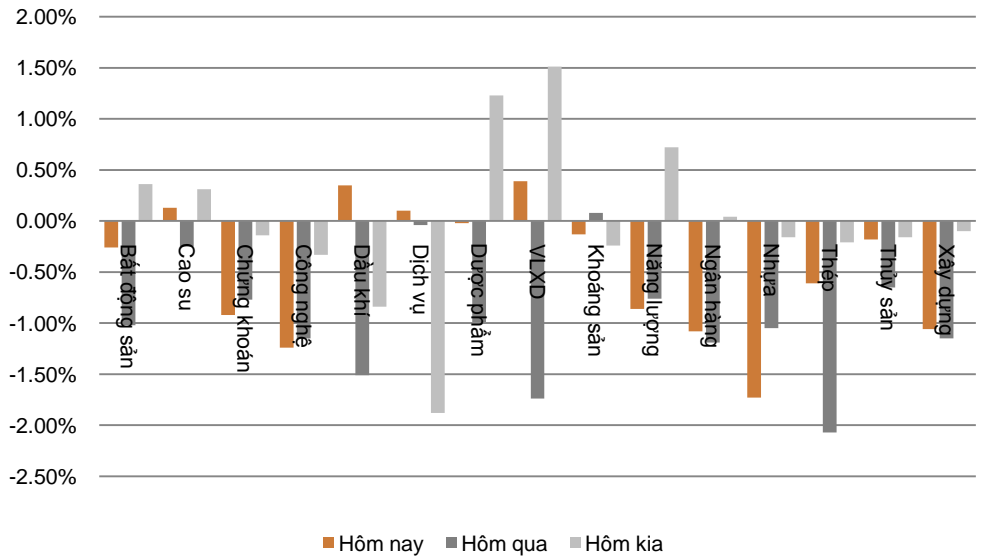
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↓
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↑
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.26%
Cao su	↑ 0.13%
Chứng khoán	↓ -0.92%
Công nghệ	↓ -1.24%
Dầu khí	↑ 0.35%
Dịch vụ	↑ 0.10%
Dược phẩm	↓ -0.02%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.39%
Khoáng sản	↓ -0.13%
Năng lượng	↓ -0.86%
Ngân hàng	↓ -1.08%
Nhựa	↓ -1.73%
Thép	↓ -0.61%
Thủy sản	↓ -0.18%
Xây dựng	↓ -1.06%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Năng lượng	GAS	65.9	65.3	↓ -0.6	↓ -0.9%	224,930
	PPC	14.7	14.65	↓ -0.1	↓ -0.3%	105,710
	PGD	44.8	44.5	↓ -0.3	↓ -0.7%	10
	VSH	15.3	15.3	→ 0.0	→ 0.0%	149,890
	TMP	26	26	→ 0.0	→ 0.0%	60
Ngân hàng	VCB	35.4	35	↓ -0.4	↓ -1.1%	984,650
	CTG	16.7	16.6	↓ -0.1	↓ -0.6%	346,580
	BVH	64	62.5	↓ -1.5	↓ -2.3%	125,930
	MBB	14.2	14.05	↓ -0.2	↓ -1.1%	90,350
	ACB	19.1	19	↓ -0.1	↓ -0.5%	263,536
Nhựa	BMP	200.6	196	↓ -4.6	↓ -2.3%	22,400
	NTP	78.4	77	↓ -1.4	↓ -1.8%	39,813
	AAA	29	28.4	↓ -0.6	↓ -2.1%	224,930
	TTP	53	53	→ 0.0	→ 0.0%	-
	INN	58.1	58	↓ -0.1	↓ -0.2%	4,520
	DAG	15.4	15.15	↓ -0.3	↓ -1.6%	232,450

(Cập nhật 17h20 ngày 03/11/2016)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.75%	↓ -11.00%	↓ -15.08%	↓ -2.08%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -3.64%	↓ -1.22%	↑ 8.13%	↑ 60.59%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.57%	↓ -6.14%	↓ -2.60%	↑ 9.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -12.76%	↓ -15.06%	↑ 6.37%	↑ 63.17%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 1.05%	↑ 8.37%	↑ 3.59%	↑ 105.60%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.55%	↓ -4.83%	↓ -8.78%	↓ -11.99%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -3.26%	↓ -7.47%	↓ -7.67%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.44%	↓ -10.48%	↓ -2.47%	↓ -4.04%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -47.05%	↓ -6.30%	↑ 2.46%	↑ 36.22%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↓ -12.52%	↑ 1.80%	↑ 51.11%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -1.66%	↑ 1.78%	↑ 9.06%	↑ 51.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.22%	↓ -13.40%	↓ -6.66%	↓ -12.22%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.48%	↓ -11.06%	↓ -6.24%	↑ 5.08%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.32%	↓ -2.24%	↑ 0.28%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -4.67%	↓ -2.42%	↓ -12.23%	↓ -38.71%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.28%	↑ 1.67%	↑ 0.80%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.97%	↓ -1.93%	↑ 14.75%	↑ 33.64%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.86%	↓ -5.33%	↑ 12.19%	↑ 20.53%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -4.01%	↓ -3.21%	↓ -9.41%	↓ -11.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -12.79%	↓ -11.33%	↓ -32.02%	↓ -76.21%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Đường là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **1.05%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **8.37%**. **Ngành Dầu khí** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **14.75%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **105.60%**.

(Cập nhật ngày 27/10/2016)

Ngày 03/11/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	55.9	66.8	↑ 28.5%	↑ 7.5%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.4	11.2	↑ 62.3%	↓ -21.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑ 14.0%	↑ 14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑ 32.1%	↑ 1.3%	24/10/2016	
Trung bình:							↑ 4.0%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 03/11/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 03/11/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

(Cập nhật ngày 26/10/2016)

Ngày 03/11/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
03/11/2016	04/11/2016	10/11/2016	VTB	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	11.8	0 (0%)
03/11/2016	04/11/2016	28/11/2016	HAC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	4.4	0.5 (12.82%)
03/11/2016	04/11/2016	21/11/2016	BID	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 850 đồng/CP	16.7	-0.3 (-1.76%)
03/11/2016	04/11/2016	n/a	HJC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	n/a	n/a
n/a	n/a	03/11/2016	LDG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 13,499,755 CP	5.02	0 (0%)
n/a	n/a	03/11/2016	XHC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 20,100,000 CP	n/a	n/a
03/11/2016	04/11/2016	14/11/2016	TOP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 450 đồng/CP	2.9	0 (0%)
03/11/2016	04/11/2016	n/a	TOP	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	2.9	0 (0%)
04/11/2016	07/11/2016	18/11/2016	PSW	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	15.4	0 (0%)
n/a	n/a	04/11/2016	HCC	HNX	Giao dịch bổ sung - 734,026 CP	n/a	n/a
04/11/2016	07/11/2016	n/a	CCM	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	n/a	n/a
04/11/2016	07/11/2016	n/a	DDN	UPCoM	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	28	-0.1 (-0.36%)
04/11/2016	07/11/2016	n/a	DDN	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10.000 đồng/CP	n/a	n/a
07/11/2016	08/11/2016	n/a	TNM	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.4	0.1 (3.03%)
n/a	n/a	07/11/2016	QHD	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,274,815 CP	46	-0.8 (-1.71%)
n/a	n/a	07/11/2016	TMT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,352,274 CP	14.4	0.9 (6.67%)
07/11/2016	08/11/2016	n/a	ADS	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	08/11/2016	SAC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 4,050,000 CP	n/a	0 (0%)
08/11/2016	09/11/2016	30/11/2016	GMX	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	25.2	-0.3 (-1.18%)
08/11/2016	09/11/2016	28/11/2016	SBA	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	11.25	0 (0%)
08/11/2016	09/11/2016	18/11/2016	GLT	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,900 đồng/CP	31	0 (0%)
n/a	n/a	08/11/2016	NST	HNX	Giao dịch bổ sung - 1,716,050 CP	8.1	-0.9 (-10%)

(Cập nhật 17h20 ngày 03/11/2016)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.